TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐ-CNTT	*Mỏ Cày Bắc, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Bùi Văn S và sự thỏa thuận của ông Bùi Văn S, sinh năm 1960 với bà Trần Thị T, sinh năm 1964 và ông Trần Văn B (Mười S1), sinh năm 1966.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" đề ngày 06 tháng 4 năm 2022 của ông Bùi Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: ông Bùi Văn S, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: ấp H, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

Ông Phan Văn D, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: ấp N, xã T2, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Người bị kiện: bà Trần Thị T, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: ấp H1, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn B (Mười S1), sinh năm: 1966;

Địa chỉ: ấp H1, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc các bên tham gia hòa giải và sự thoả thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T và ông Trần Văn B (Mười S1) đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho ông Bùi Văn S số tiền nợ thức ăn chăn nuôi là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận ông Bùi Văn S không yêu cầu tính lãi.

Thời hạn trả nợ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trung